

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 8: MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN VÀ QUY ĐỊNH GIAO THÔNG.**Số tuần thực hiện: 5 tuần****(Thời gian thực hiện từ 02/03/2026 đến 03/04/2026)****Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:**

Lĩnh vực	Mã hoá mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến nội dung hoạt động
1. Phát triển thể chất	a. Phát triển vận động:			
	MT1:	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 14,1 - 24,2 kg + Trẻ gái: 13,7 - 24,9 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 100,7 - 119,2 cm + Trẻ gái: 99,9 - 118,9 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng: - Trẻ ăn theo thực đơn. 1 bữa chính và 2 bữa phụ(uống sữa buổi sáng và ăn chiều) - Tuyên truyền phụ huynh phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tiêu chảy. Chăm sóc trẻ suy dinh - Tổ chức cho trẻ ăn đủ chất và ngủ đúng giờ.
	MT2:	Trẻ thực hiện được đầy đủ, đúng, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	+ Hô hấp 2, + Tay 2, + Bụng 3, + Chân;bật 1,	- Tập bài thể dục buổi sáng. - Các động tác thể dục.

MT12:	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m. - Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Hoạt động học: + VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m. + VĐCB: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.
MT13:	Trẻ biết trườn theo hướng thẳng.	Trườn theo hướng thẳng.	- Hoạt động học: + VĐCB: Trườn theo hướng thẳng.
MT14:	Trẻ biết trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.	Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.	- Hoạt động học: + VĐCB: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.
MT15:	Trẻ biết trèo lên, xuống 5 dóng thang.	Trèo lên, xuống 5 dóng thang.	- Hoạt động học: + VĐCB: Trèo lên, xuống 5 dóng thang.
b. Giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe:			
MT22:	Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Tên một số món ăn hằng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau.. - Dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn: Rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; cá kho, rán, nấu canh chua; gạo thì nấu cơm, nấu cháo.	- Hoạt động ăn, hoạt động đón trả trẻ, hoạt động học, hoạt động ngoài trời...

	MT24:	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở.	- Tập đánh răng, lau mặt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Hoạt động rửa tay, rửa mặt. - Hoạt động vệ sinh trẻ.
	MT26:	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống.	- Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.	- Hoạt động ăn...
2. Phát triển nhận thức	a. Khám phá khoa học:			
	MT35:	Trẻ nhận biết được đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông.	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông.	- Hoạt động học: - Tìm hiểu một số phương tiện giao thông đường bộ - Tìm hiểu về một số phương tiện giao thông đường không. - Tìm hiểu về một số phương tiện giao thông đường thủy. - Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động góc.
	MT38:	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu.	- Hoạt động ngoài trời:

	hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại 1 số phương tiện giao thông theo 1-2 dấu hiệu.	- Hoạt động góc. -Hoạt động học.
b. Làm quen với toán:			
MT54:	Trẻ chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: Hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.	- Hoạt động học: - Làm quen với toán: Phân biệt hình tròn và hình tam giác. - Làm quen với toán: Phân biệt hình vuông và hình chữ nhật. - Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động góc.
c. Khám phá xã hội:			
MT63:	Trẻ kể được tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội. Kể tên và nêu được một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.	- Hoạt động học: Tìm hiểu về ngày hội của các bà, mẹ và cô giáo - Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động góc
a. Nghe:			

3. Phát triển ngôn ngữ	MT68:	Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện kể, truyện đọc, nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo độ tuổi.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: - Thơ: Bó hoa tặng cô. -Thơ: Giúp bà - Thơ: Trên chín tầng mây - Đồng dao: Bà còn đi chợ trời mưa - Truyện: Kiến con đi ô tô
	b. Nói:			
	MT69:	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm rõ ràng - Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	- Hoạt động, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc...
	MT74:	Trẻ đọc được thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: - Thơ: Bó hoa tặng cô. -Thơ: Giúp bà - Thơ: Trên chín tầng mây - Đồng dao: Bà còn đi chợ trời mưa - Truyện: Kiến con đi ô tô

	MT75:	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc, bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	- Kể lại truyện đã được nghe . - Đóng kịch	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: - Truyện: Kiến con đi ô tô
	c. Làm quen với việc đọc - viết:			
	MT82:	Trẻ làm quen với cách “đọc” và “viết” trong tiếng Việt.	- Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới - Hướng viết của các nét chữ , đọc ngắt nghỉ sau các dấu.	- Hoạt động góc, hoạt ôn luyện, hoạt động ôn luyện.
	MT83:	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh minh họa.	- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của quyển sách. - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ “đọc vẹt” - Giữ gìn, bảo vệ sách.	- Hoạt động góc: Xem tranh kể về một số loại phương tiện giao thông.
4.	a. Phát triển tình cảm:			
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT89:	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình.	- Hoạt động đón, trả trẻ, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình. - Hoạt động góc...
	b. Phát triển kỹ năng xã hội:			
	MT97:	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn bè để cùng thực hiện hoạt động chung.	- Quan tâm, giúp đỡ bạn.	- Hoạt động đón, trả trẻ. - Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời. - Hoạt động chiều.

		.		- Hoạt động học..
5. Phát triển thẩm mĩ	a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên và nghệ thuật:			
	MT103:	Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng theo các bản nhạc, bài hát. - Chăm chú lắng nghe người khác đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, kể chuyện.	+ Hoạt động học: -Truyện: Kiến con đi ô tô - Thơ: Bó hoa tặng cô. - Thơ: Trên chín tầng mây - Đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa - Thơ: Giúp bà * Âm nhạc - NDTT: Dạy hát: “ Bạn ơi có biết.
	b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			
	MT106:	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời thể hiện sắc thái của bài hát qua nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: dạy hát: “ Bạn ơi có biết.
	MT107:	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc với các hình thức.	- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	+ NDTT: BDVN: Bạn ơi có biết, Em đi qua ngã tư đường phố, đèn xanh đèn đỏ. Bông hoa mừng cô.

	MT109:	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh; xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lổm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	Sử dụng các kỹ năng: vẽ, nặn, cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét..	- Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ thuyền trên biển. - Làm biển báo giao thông. - Vẽ hoa tặng bà, tặng mẹ - Hoạt động góc - Hoạt động ngoài trời
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:				
	MT113:	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra được các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói ý tưởng sản phẩm tạo hình của mình	- Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ thuyền trên biển. - Làm biển báo giao thông. - Hoạt động góc:
	MT114:	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ thuyền trên biển. Vẽ hoa tặng bà, tặng mẹ - Làm biển báo giao thông. - Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 1: Ngày quốc tế Phụ nữ 08/03.

Thời gian thực hiện: 01 tuần (02/03/2026 đến 06/03/2026)

Kế hoạch tuần 24

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (02/03)	Thứ 3 (03/03)	Thứ 4 (04/03)	Thứ 5 (05/03)	Thứ 6 (06/03)
Đón trẻ, chơi, Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Tuyên truyền phụ huynh phòng chống bệnh hô hấp theo mùa. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc. - Quan sát góc nổi bật: Trò chuyện về ý nghĩa ngày hội 8/3. - Cho trẻ nghe hát nghe nhạc về chủ đề. - Thể dục sáng: - Thể dục sáng: + Hô hấp 2: Thổi bóng bay; + Tay 5: Đánh xoay tròn hai vai; + Bụng 3: Đứng cúi người về phía trước; + Chân/bật 1: Đứng một chân, đưa lên trước, khụy gối. - Điềm danh				
Hoạt động học	* <i>Thể dục :</i> - VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m. - TCVD: Kéo co.	* <i>Làm quen với văn học:</i> - Thơ: Bó hoa tặng cô	* <i>Khám phá xã hội:</i> - Tìm hiểu về ngày hội của bà của mẹ.	* <i>Tạo hình</i> - Vẽ hoa tặng bà, tặng mẹ (Đề tài)	* <i>Âm nhạc:</i> - NDTT: Dạy vận động: Bông hoa mừng cô - NDKH: Nghe hát: Khúc hát ru của người mẹ trẻ
Hoạt động góc	* <i>Góc phân vai:</i> Cửa hàng lưu niệm, gia đình, nấu ăn. * <i>Góc xây dựng, lắp ghép:</i> Xây công viên, vườn hoa, lắp ghép hình bông hoa. * <i>Góc tạo hình:</i> Trang trí bưu thiếp, gói quà quà, vẽ tranh về 8/3. * <i>Góc âm nhạc:</i> Hát, vận động một số bài hát về chủ đề.				

	* Góc học tập, thư viện: Xem tranh ảnh, kể chuyện theo tranh về ngày hội của bà, của mẹ. Làm album ảnh về bà, mẹ và cô giáo. * Góc khoa học – Thiên nhiên: - Chăm góc thiên nhiên: Tưới nước, nhặt lá vàng. - Chơi với cát, nước.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích - Dạo chơi trên sân trường, quan sát thời tiết. - Quan sát hoa ở sân trường: Hoa hồng, hoa hải đường, hoa đồng tiền. - HDLD: Nhặt lá rụng - Hoạt động với máy vi tính. * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Tung bắt bóng, chạy tiếp cờ. - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân, làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên, chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời. Chơi vật chìm, nổi.				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây - Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m.	- Hoa cối say - Nụ rong giềng	- Cô, bà, mẹ, các bạn gái. - Mừng 8.3	- Cánh hoa, nhụy hoa,	- Ôn tập các từ trong tuần
Ăn Chính, ngủ, ăn phụ.	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện. - Ôn: Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m. - Ôn Thơ: Bó hoa tặng cô - Ôn: Tìm hiểu về ngày hội của bà của mẹ. - Ôn: Vẽ hoa tặng bà, tặng mẹ. - Ôn: Vận động: Bông hoa mừng cô * Chơi, hoạt động theo ý thích. - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc.				

Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.về.
----------------	--

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 2: Một số phương tiện giao thông đường bộ

Thời gian thực hiện: (01 tuần từ 09/03/2026 đến 13/03/2026)

Kế hoạch tuần 25

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (09/03)	Thứ 3 (10/03)	Thứ 4 (11/03)	Thứ 5 (12/03)	Thứ 6 (13/03)
Đón trẻ, chơi, Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trò chuyện trao đổi về tình hình sức khỏe của trẻ. Tuyên truyền tới phụ huynh và hướng dẫn trẻ cách phòng chống dịch bệnh. - Chơi theo ý thích - Quan sát góc nổi bật: Trò chuyện với trẻ về các PTGT đường bộ, quan sát, xem tranh vẽ một số phương tiện giao thông đường bộ. - Cho trẻ nghe hát nghe nhạc về chủ đề. - Thể dục sáng: + Hô hấp 3: Thổi nơ + Tay 3: Hai tay đưa ngang gập bàn tay sau gáy + Bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân / bật 4: Đứng một chân nâng cao - Điểm danh				
Hoạt động học	* Thể dục - VĐCB: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch	* Làm quen với văn học - Thơ: Giúp bà.	* Khám phá khoa học: - Tìm hiểu một số phương tiện giao thông đường bộ.(	* Tạo hình: - Cắt, dán ô tô (Mẫu).	* Giáo dục kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi ngồi trên xe

	ra ngoài. - TCVD: chuyên bóng		Xe đạp, xe máy, ô tô)		máy.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Gia đình, Bán hàng, chú cảnh sát giao thông. * Góc xây dựng: Xếp ô tô, tàu hoả, lắp ráp ô tô, xây bãi đỗ xe. * Góc tạo hình: Xé dán, vẽ các loại phương tiện giao thông. * Góc âm nhạc: Hát, vận động một số bài hát về chủ đề. * Góc học tập, thư viện: Xem tranh ảnh, truyện tranh, làm sách về các loại phương tiện giao thông. Đếm các phương tiện giao thông. * Góc khoa học – Thiên nhiên: Chăm sóc góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá. - Chơi với cát, nước.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích - Quan sát thời tiết. - Quan sát: Xe máy. - HĐLD: Chăm sóc cây * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: ô tô về bến, bánh xe quay. - Trò chơi dân gian: Luôn luôn tổ đề * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân, làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên.				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây				
	- Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch	- Cảm động - Khen mãi em bé ngoan	- Xe đạp - Xe máy - Xe ô tô	- Thùng xe. - Bánh xe	- Ôn tập các từ trong tuần

	ra ngoài				
Ăn Chính, ngủ, ăn phụ.	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện - Ôn: Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài - Ôn: Thơ: Giúp bà - Ôn: Tìm hiểu một số phương tiện giao thông đường bộ - Ôn : Cắt, dán ô tô - Ôn: Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi ngồi trên xe máy. * Chơi, hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.về.				

Chủ đề nhánh 3: Một số phương tiện giao thông đường hàng không

Thời gian thực hiện: 01 tuần (16/03/2026 đến 20/03/2026)

Kế hoạch tuần 26

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (16/03)	Thứ 3 (17/03)	Thứ 4 (18/03)	Thứ 5 (19/03)	Thứ 6 (20/03)
Đón trẻ, chơi, Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, trao đổi về tình hình của trẻ. Tuyên truyền tới phụ huynh và hướng dẫn trẻ cách phòng chống dịch bệnh. - Chơi theo ý thích. - Quan sát góc nổi bật: Trò chuyện với trẻ về các PTGT đường hàng không. Quan sát, xem tranh vẽ một số phương tiện giao thông đường hàng không. - Cho trẻ nghe hát nghe nhạc về chủ đề. - Thể dục sáng: + Hô hấp 3: Thổi nơ + Tay 3: Hai tay đưa ngang gập bàn tay sau gáy + Bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân/ bật 4: Đứng một chân nâng cao. - Điểm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục : - VĐCB: Trườn theo hướng thẳng. - TCVD: Tung bóng.	*Làm quen với văn học: - Thơ: Trên chín tầng mây	* Khám phá khoa học: - Tìm hiểu về một số PTGT đường hàng không (	* Âm nhạc - NDTT: Dạy hát : Bạn ơi có biết. + TCÂN: Ai nhanh nhất.	* Tạo hình: -Vẽ Máy bay (Mẫu).

			Máy bay, tàu vũ trụ, kính khí cầu)		
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Bác sĩ, bán hàng, gia đình. * Góc xây dựng: Xây sân bay, lắp ráp máy bay. * Góc tạo hình: Vẽ, cắt dán trang trí phương tiện giao thông; tô màu máy bay, vũ trụ. * Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài về chủ đề. Chơi với dụng cụ âm nhạc. * Góc học tập, thư viện: Xem truyện tranh về phương tiện giao thông đường hàng không; chọn tranh và phân loại PTGT; đếm máy bay, vũ trụ. * Góc khoa học – Thiên nhiên: Chăm sóc góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá. - Chơi với cát, nước.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích - Dạo chơi trên sân trường, quan sát thời tiết. - HDLD: Chăm sóc vườn rau * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Làm theo tín hiệu, ô tô và chim sẻ - Trò chơi dân gian: Kéo co. * Chơi tự chọn: - Gấp máy bay bằng giấy và chơi phi máy bay, làm đồ chơi bằng nguyên liệu thiên nhiên, chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây				
	- Trườn theo hướng thẳng. - Tung bóng	- Vũ trụ - Sân bay	- Máy bay - Kính khí cầu.	- Phi công - Vòng, liêng.	- Ôn tập các từ trong

					tuần
Ăn Chính, ngủ, ăn phụ.	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện. - Ôn: Trò chơi tung bóng - Ôn Thơ: Trên chín tầng mây - Ôn: Tìm hiểu về một số PTGT đường hàng không. - Ôn: Hát: Bạn ơi có biết. - Ôn: Vẽ Máy bay. * Chơi, hoạt động theo ý thích. - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.về.				

Chủ đề nhánh 4: Một số phương tiện giao thông đường thủy

(Thời gian thực hiện: 01 tuần (Từ 23/03/2026 đến 27/03/2026))

Kế hoạch tuần 27

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (23/03)	Thứ 3 (24/04)	Thứ 4 (25/04)	Thứ 5 (26/04)	Thứ 6 (27/04)
Đón trẻ, chơi, Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, trao đổi về tình hình của trẻ. Tuyên truyền tới phụ huynh và hướng dẫn trẻ cách phòng chống dịch bệnh. - Chơi theo ý thích - Quan sát góc nổi bật: Trò chuyện với trẻ về các PTGT đường thủy. - Nghe hát, nghe nhạc về chủ đề. - Thể dục sáng: + Hô hấp 2: Còi tàu tu tu... + Tay 2: Hai tay đưa ra trước, lên cao + Bụng 3: Đứng cúi gập người về trước + Chân/ bật 2: Đứng co một chân. Bật tách khép chân. - Điểm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục : - VĐCB: Trẻ biết trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm. - TCVD: Kéo co.	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa	* Khám phá khoa học: - Tìm hiểu một số phương tiện giao thông đường thủy (Tàu thủy, Ca nô,	* Tạo hình - Vẽ thuyền trên biển (đề tài)	* Làm quen với toán: - Phân biệt hình tròn, hình tam giác.

			Thuyền buồm.)		
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi cửa hàng bách hóa ;cửa hàng ăn uống; gia đình đi du lịch. * Góc xây dựng: Xếp, lắp ráp tàu thuyền; xây bến tàu, thuyền. * Góc tạo hình: Vẽ, xé dán trang trí, tô màu các loại phương tiện giao thông đường thủy. * Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài về chủ đề. Chơi với dụng cụ âm nhạc. * Góc học tập, thư viện: Xem tranh, ảnh về phương tiện giao thông, làm sách tranh về phương tiện giao thông đường thủy. * Góc khoa học – Thiên nhiên: Làm thí nghiệm, quan sát sự nảy mầm của hạt; Chơi với vật chìm nổi.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích - Dạo chơi trên sân trường, quan sát bầu trời, thời tiết. - HĐLĐ: Nhặt lá rụng * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Thuyền về bến; Chèo thuyền. - Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây. * Chơi tự chọn: - Gấp thuyền; vẽ tự do; làm đồ chơi theo ý thích bằng vật liệu thiên nhiên.				
Hoạt động tăng cường tiếng việt	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây				
	-Trẻ biết trèo qua ghế dài	- Bà còng - Ngõ	- Tàu thủy - Ca nô	- Thân thuyền.	- Ôn tập các từ trong

cho trẻ	1,5m x 30cm.	- Quãng đường	- Thuyền buồm.	- Cánh buồm.	tuần
Ăn Chính, ngủ, ăn phụ.	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện. - Ôn: Trẻ biết trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm. - Ôn: Đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa - Ôn: Tìm hiểu một số phương tiện giao thông đường thủy. - Ôn: Vẽ thuyền trên biển. - Ôn: Phân biệt hình tròn, hình tam giác. * Chơi, hoạt động theo ý thích. - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.về.				

Chủ đề nhánh 5: Một số quy định và luật giao thông

(Thời gian thực hiện: 01 tuần từ 30/03/2026 đến 03/04/2026)

Kế hoạch tuần 28

Thứ	Thứ 2 (30/03)	Thứ 3 (31/03)	Thứ 4 (01/04)	Thứ 5 (02/04)	Thứ 6 (03/04)
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Tuyên truyền phụ huynh phòng chống bệnh hô hấp theo mùa. - Trẻ chơi theo ý thích: - Quan sát góc nổi bật: Xem tranh ảnh về một số phương tiện và quy định giao thông. Trò chuyện về một số quy định và luật lệ giao thông, - Nghe nhạc , nghe hát về chủ đề. - Thể dục sáng: + Hô hấp 2: Còi tàu tu tu... + Tay 2: Hai tay đưa ra trước, lên cao + Bụng 3: Đứng cúi gập người về trước + Chân/ bật 2: Đứng co một chân. Bật tách khép chân. - Diêm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục : - VĐCB: Trèo lên, xuống 5 dống thang. - TCVD: Kéo co.	* Làm quen với văn học: - Truyện: Kiến thi an toàn giao thông	* Làm quen với toán: - Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật.	* Tạo hình: - Làm biển báo giao thông. (ý thích).	* Âm nhạc - NDTT: + BDVN: Bạn ơi có biết, Em đi qua ngã tư đường phố, đèn xanh đèn đỏ. - NDKH:

					+ Nghe hát: Anh phi công ơi. + TCÂN: Chiếc ghế âm nhạc.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Cửa hàng, nấu ăn, gia đình. * Góc xây dựng: Lắp ghép ga ra ô tô. Xếp ngã tư đường phố. * Góc tạo hình: Tô màu tranh biển báo giao thông. Dán biển báo giao thông. * Góc âm nhạc: Biểu diễn bài hát về chủ đề. * Góc học tập – Thư viện: Xem tranh, ảnh một số biển báo giao thông, làm sách tranh về biển báo giao thông. * Góc khoa học – Thiên nhiên: Chơi vật chìm, vật nổi.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích - Dạo chơi trên sân trường, quan sát bầu trời, thời tiết. - Quan sát một số biển báo giao thông. - Hoạt động lao động: Nhặt lá rụng. * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Ô tô về bến, Làm theo tín hiệu. - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng. * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân, xếp hình các biển báo. Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động tăng cường tiếng Việt cho	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây				
	- Trèo lên, xuống 5 dóng thang.	- Kiến thi an toàn giao thông.	- Hình vuông, hình chữ nhật.	- Biển báo giao thông - Ngã tư đường phố.	- Em đi qua ngã tư đường phố.

trẻ					
Ăn Chín h, ngủ, ăn phụ.	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi , hoạt động theo ý thích h	* Ôn luyện. - Ôn: Trèo lên, xuống 5 dóng thang. - Ôn: Truyện: Kiến thi an toàn giao thông. - Ôn: Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật. - Ôn: Làm biển báo giao thông - Ôn: Biểu diễn văn nghệ. * Chơi, hoạt động theo ý thích. - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

**DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ
PHƯƠNG TIỆN VÀ QUY ĐỊNH GIAO THÔNG**

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện

a) Giới thiệu chủ đề:

b) Khám phá chủ đề:

c) Tăng cường tiếng Việt:

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN VÀ QUY
ĐỊNH GIAO THÔNG**

- + Mục tiêu chưa đạt:
- + Nội dung chưa thực hiện được:
- + Nguyên nhân:
- + Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm